TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC HÀ
TỈNH HÀ TĨNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số 25/2019/HS-ST
Ngày 20/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC HÀ, TỈNH HÀ TĨNH
Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trương Quang Nghị**
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Khắc Diện
2. Ông Trần Văn Trường

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Lê Thị Thủy** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Hà tham gia phiên tòa: Ông **Trần Văn Hải** - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2019, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 21/2019/TLST-HS ngày 06/11/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số23/2019/QĐXXST-HS ngày 08/11/2019, đối với các bị cáo:

1.Nguyễn Văn L *(Tên gọi khác: Không)*, sinh ngày 05 tháng 3 năm 1990; sinh, trú quán: Thôn Khánh Y, xã Thạch B, huyện Lộc H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn Ng, sinh năm 1958, con bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1958; vợ, con: Chưa có; anh chị em ruột có 4 người, bị cáo là con thứ ba; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam, được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, tại ngoại tại địa phương *(Có mặt)*.

2.Lê Văn L *(Tên gọi khác: Không)*, sinh ngày 15 tháng 6 năm 2000; sinh, trú quán: Thôn Khánh Y, xã Thạch B, huyện Lộc H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Lê Văn L1, sinh năm 1971, con bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1973; vợ, con: Chưa có; anh chị em ruột có 3 người, bị cáo là con thứ hai; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam, được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, tại ngoại tại địa phương *(Có mặt)*.

3.Lê Thế Th *(Tên gọi khác: Không)*, sinh ngày 6 tháng 3 năm 1995; sinh, trú quán: Thôn Khánh Y, xã Thạch B, huyện Lộc H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn

giáo: Không; con ông Lê Hồng Th, sinh năm 1960, con bà Đặng Thị Th, sinh năm 1962; vợ, con: Chưa có; anh chị em ruột có 3 người, bị cáo là con thứ ba; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam, được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, tại ngoại tại địa phương *(Có mặt)*.

4.Đào Đình Th *(Tên gọi khác: Không)*, sinh ngày 20 tháng 7 năm 1998; sinh, trú quán: Thôn Khánh Y, xã Thạch B, huyện Lộc H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Đào Yên Th, sinh năm 1970, con bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1972; vợ: Trương Thị O, sinh năm 1998 và có 02 con, đứa lớn sinh năm 2016, đứa nhỏ sinh năm 2018; anh chị em ruột có 3 người, bị cáo là con thứ hai; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam, được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, tại ngoại tại địa phương *(Có mặt)*.

5.Phan Văn L *(Tên gọi khác: Không)*, sinh ngày 9 tháng 6 năm 1988; sinh, trú quán: Thôn Phú Đ, xã Thạch B, huyện Lộc H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Phan Trọng Ng, sinh năm 1956, con bà Phạm Thị L, sinh năm 1956; vợ, con: Chưa có; anh chị em ruột có 5 người, bị cáo là con thứ tư; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam, được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, tại ngoại tại địa phương *(Có mặt)*.

6.Nguyễn Văn Tr *(Tên gọi khác: Không)*, sinh ngày 20 tháng 4 năm 1990; sinh, trú quán: Thôn Khánh Y, xã Thạch B, huyện Lộc H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1962, con bà Lê Thị Bơ Th, sinh năm 1963; vợ, con: Chưa có; anh chị em ruột có 4 người, bị cáo là con thứ hai; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam, được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, tại ngoại tại địa phương *(Có mặt)*.

Người làm chứng: Ông Đào Xuân Th, trú tại thôn Khánh Y, xã Thạch B, huyện Lộc H, tỉnh Hà Tĩnh, *(Vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 19/9/2019, tại nhà ông Đào Xuân Th ở thôn Khánh Y, xã Thạch B, huyện Lộc H, tỉnh Hà Tĩnh, Nguyễn Văn L, Lê Văn L, Đào Đình Th, Lê Thế Th, Phan Văn L, Nguyễn Văn Tr đã cùng nhau dùng bài tu lơ khơ đánh bài ba cây, sát phạt nhau bằng tiền, cụ thể: trong lúc mọi người đang vui chơi đám cưới thì nghe có người rủ đánh bài, nên Nguyễn Văn L nói "*Mua bài về thì đánh*". Sau đó L

nói với Lê Thế Th "*Có đi lên nhà ông Th không?*". Khi nghe L nói vậy thì Th hiểu là đến nhà ông Th để đánh bạc nên đồng ý và cùng L đi đến nhà ông Đào Xuân Th. Thấy L và Th đi sang nhà ông Th nên Đào Đình Th cũng đi theo. Khi các bị cáo đến nhà ông Th, thấy Phan Văn L đang ngồi đánh cờ tướng với ông Th. Lúc này Lê Văn L cũng vừa đến nên các bị cáo bảo Phan Văn L đi mua bài về để đánh bạc. Sau khi L mua bài về, các bị cáo ngồi tại phòng khách nhà ông Th và cùng nhau đánh bài, sát phạt nhau bằng tiền. Các bị cáo đánh bạc bằng hình thức đánh bài ba cây, hình thức đánh như sau: Lấy bộ bài Tú lơ khơ 52 quân, loại bỏ 16 quân bài từ quân 10 đến quân K và sử dụng 36 quân bài từ quân A *(át)* đến quân 9 chia đều mỗi người 3 quân bài và xác định thắng thua theo hình thức tính điểm; người đánh đặt tiền cược với người cầm chương, số tiền cược thấp nhất là 20.000đ và cao nhất không quá 200.000đ. Sau khi người chơi đặt tiền cược xong thì mở bài tính điểm so sánh với người cầm chương. Nếu người đánh có điểm số cao hơn người cầm chương thì người cầm chương phải thanh toán cho người đánh số tiền tương ứng với số tiền người đánh đã đặt cược, trường hợp có số điểm bằng nhau thì được tính theo chất bài được tính theo thứ tự từ cao xuống thấp là *"Rô, Cơ, Chuồn, Bích"* nếu điểm tròn *(tổng 3 quân bài cộng lại là 10 điểm hoặc 20 điểm)* thì được gấp đôi số tiền đã đặt cược; nếu 03 quân bài là "liêng" *(các quân bài cùng chất liên tiếp nhau)* thì được gấp ba lần số tiền đã bỏ ra để đặt cược; nếu bài "Sáp" (*3 quân bài cùng số)* thì được gấp bốn số tiền đã bỏ ra để đặt cược. Ngược lại nếu người cầm chương thắng thì những người đánh phải trả cho người cầm chương số tiền theo quy định như trên. Trong quá trình đánh nếu người nào có tổng điểm *"tròn"* thì ván đánh tiếp theo họ sẽ cầm chương.

Các bị cáo trên đánh bạc được khoảng 01 giờ thì Nguyễn Văn Tr đến và cùng tham gia đánh bạc. Các bị cáo đánh bạc đến khoảng 16 giờ 35 phút cùng ngày thì bị Công an huyện Lộc H phát hiện lập biên bản phạm tội quả tang.

Cơ quan điều tra Công an huyện Lộc H đã thu giữ các vật chứng sau: Thu giữ tại khu vực các bị can ngồi đánh bạc số tiền 1.030.000đ; 36 quân bài tú lơ khơ từ A đến 9 đã qua sử dụng; 16 quân bài Tú lơ khơ từ 10 đến K chưa qua sử dụng; Thu giữ tại vị trí ngồi của Nguyễn Văn Tr 01 chiếc ví da màu đen bên trong ví có số tiền 1.600.000đ; Thu giữ tại vị trí ngồi của Phan Văn L 01 chiếc ví da màu đen trong ví có số tiền 450.000đ; Thu giữ tại vị trí ngồi của Lê Văn L số tiền 850.000đ; Thu giữ tại vị trí ngồi của Lê Thế Th 01 chiếc ví da màu đen bên trong có số tiền 2.020.000đ; Thu giữ trong túi quần của Nguyễn Văn L số tiền 1.500.000đ; Thu giữ tại vị trí ngồi của Đào Đình Th số tiền 1.100.000đ. Toàn bộ số vật chứng nói trên đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Lộc H.

Quá trình điều tra đã chứng minh được số tiền các bị can sử dụng vào việc đánh bạc là 8.550.000đ gồm: Nguyễn Văn L khoảng 780.000đ; Lê Văn L khoảng 1.200.000đ; Đào Đình Th 1.900.000đ; Lê Thế Th khoảng 2.500.000đ; Phan Văn L 400.000đ; Nguyễn Văn Tr khoảng 1.300.000đ.

Bản cáo trạng số 22/CT-VKS-LH ngày 05/11/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc H đã truy tố: Nguyễn Văn L, Lê Văn L, Đào Đình Th, Lê Thế Th, Phan Văn L, Nguyễn Văn Tr về tội *"Đánh bạc"* theo Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1, Khoản 3 Điều 321, Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt: Nguyễn Văn L khoảng từ 8 tháng đến 10 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 tháng đến 20 tháng; Lê Văn L khoảng từ 07 đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 tháng đến 18 tháng; Đào Đình Th, Lê Thế Th, mỗi bị cáo khoảng từ 06 đến 08 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 16 tháng.

Áp dụng Khoản 1, Khoản 3 Điều 321, Điểm i, s Khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự xử phạt Phan Văn L và Nguyễn Văn Trư mỗi bị cáo khoảng từ 20 đến 25 triệu đồng.

Áp dụng Khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự xử phạt bổ sung Nguyễn Văn L, Lê Văn L, Đào Đình Th, Lê Thế Th mỗi bị cáo từ 10 triệu đồng đến 15 triệu đồng.

Áp dụng Điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu, sung quỹ Nhà nước số tiền 8.550.000đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có khiếu nại gì về hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Cơ quan điều tra Công an, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Hà; các Điều tra viên, Kiểm sát viên thụ lý, giải quyết vụ án đã thực hiện đầy đủ, đúng trình tự, thủ tục tố tụng hình sự theo quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đều khai nhận: Trong khoảng thời gian từ 14 giờ đến 16 giờ 35 phút ngày 19/9/2019 tại nhà ông Đào Xuân Th ở thôn Khánh Y, xã Thạch B, huyện Lộc H các bị cáo Nguyễn Văn L, Lê Văn L, Đào Đình Th, Lê Thế Th, Phan Văn L, Nguyễn Văn Tr đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh bài ba cây. Lực lượng Công an tiến hành bắt quả tang, khám xét, thu giữ

tại chiếu bạc và trong người các bị cáo được tổng số tiền 8.550.000đồng *(Tám triệu năm trăm năm mươi ngàn đồng)*. Số tiền thu trong người các bị cáo, cũng như những nơi các bị cáo cất dấu, các bị cáo đều thừa nhận là đã sử dụng trong quá trình đánh bạc. Các bị cáo là những người có đầy đủ năng lực hành vi; biết hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng do đam mê cờ bạc nên vẫn cố tình thực hiện. Đây là hành vi vi phạm pháp luật với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm về trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ.

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người làm chứng cũng như phù hợp với những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định Nguyễn Văn L, Lê Văn L, Đào Đình Th, Lê Thế Th, Phan Văn L và Nguyễn Văn Tr phạm tội *"Đánh bạc"* theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Tình tiết tăng nặng TNHS: Không.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đều có thái độ khai báo thành khẩn; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên các bị cáo đều được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm i, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo Nguyễn Văn L có bố được Hội đồng Bộ trưởng tặng thưởng Huy chương chiến sỹ vẻ vang, đây là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi và mức hình phạt: Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương vì vậy đối với các bị cáo cần phải lên một mức án đủ nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi. Tuy nhiên khi xem xét mức hình phạt cần phân tích, đánh giá tính chất, mức độ, vai trò cũng như nhân thân của từng bị cáo:

Đối với Nguyễn Văn L và Lê Văn L là những người thực hành tích cực; tham gia đánh bạc từ đầu cho đến khi bị bắt nên cũng cần xử lý nghiêm. Tuy nhiên các bị cáo không có tiền án, tiền sự, nhân thân không xấu; có nhiều tình tiết giản nhẹ; không có tình tiết tăng nặng; có nơi cư trú ổn định, rõ ràng nên đối với Nguyễn Văn L và Lê Văn L không cần cách ly ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần ấn định một thời gian thử thách và giao các bị cáo cho chính quyền địa phương và gia đình giám sát, giáo dục cũng đủ điều kiện cải tạo các bị cáo thành người tốt.

Lê Thế Th và Đào Đình Th tham gia với vai trò thứ yếu và đều là những người phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có nhiều tình tiết giản nhẹ; không có tình tiết tăng nặng; nhân thân tốt; số tiền tham gia đánh bạc nhỏ, tính

chất sát phạt không cao nên đối với Lê Thế Th và Đào Đình Th chỉ cần áp dụng Điều 36 Bộ luật Hình sự, giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ điều kiện cải tạo các bị cáo thành người tốt.

Lê Thế Th và Đào Đình Th đều là những người có hoàn cảnh gia đình hết sức khó khăn; có đơn xin miễn khấu trừ thu nhập, được chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận nên miễn việc khấu trừ thu nhập cho các bị cáo nhưng các bị cáo phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các quy địnhvề cải tạo không giam giữ.

Phan Văn L và Nguyễn Văn Tr là người thực hành với vai trò thứ yếu, khi các bị cáo khác đánh bạc được hơn 1 giờ đồng hồ thì bị cáo Tr mới đến tham gia; số tiền tham gia đánh bạc ít; không có tiền án, tiền sự; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân không xấu; có nơi cư trú rỏ ràng vì vậy cần áp dụng Điều 35 Bộ luật Hình sự xử phạt tiền các bị cáo ở mức khởi điểm là phù hợp.

[5] Cần áp dụng Khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự, xử phạt bổ sung các bị cáo Nguyễn Văn L, Lê Văn L, Đào Đình Th, Lê Thế Th mỗi bị cáo 10.000.000 đồng.

[6] Đối với ông Đào Xuân Th, quá trình điều tra chứng minh được ông Th không biết và không được hưởng lợi gì từ hành vi đánh bạc của các bị cáo, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Lộc H không xem xét xử lý là đúng pháp luật.

[7] Về vật chứng: Số tiền 8.550.000đồng thu của các bị cáo tại chiếu bạc và trong người các bị cáo, cần áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, sung quỷ Nhà nước. 52 quân bài tu lơ khơ và 03 chiếc ví da, đây là vật không còn giá trị sử dụng nên áp dụng Điểm c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy. 03 chiếc ví da xét không liên quan gì đến việc phạm tội nên cần trả lại cho các bị cáo.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Văn L 10 tháng tù về tội *"Đánh bạc",* nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 tháng tính từ ngày tuyên án.

Căn cứ Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt Lê Văn L 09 tháng tù về tội *"Đánh bạc",* nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày tuyên án.

Căn cứ Khoản 1 Điều 321, Điểm i, s Khoản 1, Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Lê Thế Th 06 Tháng cải tạo không giam giữ về tội *"Đánh bạc"*.

Đào Đình Th 06 Tháng cải tạo không giam giữ về tội *"Đánh bạc"*.

Thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ của các bị cáo được tính từ ngày Cơ quan, tổ chức được giao nhiệm vụ giám sát, giáo dục các bị cáo nhận được hồ sơ thi hành án và bản sao Bản án.

Căn cứ Khoản 1 Điều 321, Điểm i, s Khoản 1, Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Phan Văn L 20.000.000 đồng *(Hai mươi triệu đồng)*

Nguyễn Văn Tr 20.000.000 đồng *(Hai mươi triệu đồng)*

Giao các bị cáo Nguyễn Văn L, Lê Văn L cho UBND xã Thạch B, huyện Lộc H, tỉnh Hà Tĩnh và gia đình các bị cáo giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao các bị cáo Lê Thế Th và Đào Đình Th cho UBND xã Thạch B, huyện Lộc H, tỉnh Hà Tĩnh và gia đình các bị cáo giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Áp dụng Khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự, xử phạt bổ sung: Nguyễn Văn L, Lê Văn L, Đào Đình Th, Lê Thế Th, mỗi bị cáo phải nộp số tiền 10.000.000đồng *(Mười triệu đồng)*.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điểm a, c Khoản 2, Điểm b Khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, sung quỹ Nhà nước Số tiền 8.550.000đồng thu của các bị cáo; tịch thu, tiêu hủy 52 quân bài tu lơ khơ; trả lại 03 chiếc ví da cho Lê Thế Th, Phan Văn L và Nguyễn Văn Tr.

(Số lượng, hình dáng, đặc điểm, tính chất của vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/11/2019 giữa Cơ quan điều tra Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc H).

Về án phí: Căn cứ vào Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc Nguyễn Văn L, Lê Văn L, Đào Đình Th, Lê Thế Th, Phan Văn L và Nguyễn Văn Tr, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng *(Hai trăm ngàn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Các bị cáo;
- Tòa án tĩnh;
- Tòa án cấp cao;
- VKS Lộc H;
- VKS tỉnh Hà Tĩnh;
- Chi cục THA dân sự;
- THA Hình sự;
- Sở Tư pháp;
- Công an Lộc H;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Trương Quang Nghị